

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình đình;
Căn cứ đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trương Hoàng T và chị Kim Thị Thanh V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu ly hôn của anh Trương Hoàng T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2022, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Anh Trương Hoàng T, sinh năm 1991; Địa chỉ: ấp Tân Th, xã Tân Thuận B, huyện Ch G, tỉnh Tiền Giang.

- **Người bị kiện:** Chị Kim Thị Thanh V, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp Tân TrGi A, xã Hiếu Tr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trương Hoàng T với chị Kim Thị Thanh V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trương Hoàng T và chị Kim Thị Thanh V thỏa thuận thống nhất anh T đồng ý giao con chung tên Trương Thị Vân Tr, sinh ngày

21/11/2014 cho chị Kim Thị Thanh V tiếp tục nuôi dưỡng cũng là phù hợp theo nguyện vọng của con chung Trương Thị Vân Tr muốn sống chung chị Kim Thị Thanh V, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng bằng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2023.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trương Hoàng T và chị Kim Thị Thanh V thống nhất khai không có, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Các đương sự không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Tân Thuận Bình;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Ngoan